

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**COỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/DS-ST
Ngày: 13-01-2023
V/v “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân - Bà Ký Bé Lại.

- Bà Nguyễn Kim Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 266/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 521/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng NNPTNT.

Địa chỉ trụ sở: Số 02 LH, phường TC, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Tiết Văn T là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thành: Ông Trần Thanh T – Giám đốc Ngân hàng NNPTNT chi nhánh huyện PT (Văn bản ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019)

Bà Trần Kim O, Phó giám đốc Ngân hàng NNPTNT chi nhánh huyện Phú Tân là người đại diện theo ủy quyền của ông Thắng (Văn bản ủy quyền số 91/QĐ-NHN0PT ngày 22/4/2022) (Có mặt).

Cư trú tại: Khóm 2, thị trấn CDV, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Phan Văn T, sinh năm 1970 (Có mặt).

Cư trú tại: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phan Thị M; Địa chỉ: Ấp Giải Phóng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

2. Bà Phan Thị V; Địa chỉ: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

3. Bà Phan Thị S; Địa chỉ: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau (Xin vắng mặt).

4. Bà Phan Thị N; Địa chỉ: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau (Xin vắng mặt).

5. Ông Phan Văn T; Địa chỉ: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau (Xin vắng mặt).

6. Bà Đặng Ngọc Đ; Địa chỉ: Ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau (Xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 04 năm 2022 của nguyên đơn và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Kiều O trình bày:

Ngày 25/8/2017, Ngân hàng NNPTNT - Chi nhánh huyện Phú Tân và ông Phan Văn T ký kết hợp đồng tín dụng số:7508-LAV-2017-03552, phương thức cho vay từng lần, số tiền vay là 260.000.000 đồng, mục đích sử dụng tiền vay: Nuôi tôm, cua. Thời hạn vay là: 12 tháng, lãi suất trong hạn 6,5%/năm, lãi suất quá hạn 9,75%/năm.

Để đảm bảo khoản vay trên, bà Trần Thị N có ký hợp đồng số 17.17.PT.0031/HĐTC, ngày 21/8/2017 thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số M 701698 do Ủy ban nhân huyện Cái Nước cấp ngày 24/4/1999 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị N; tài sản nêu trên tọa lạc tại Ấp TV, xã PM, huyện CN, tỉnh Cà Mau (Nay là ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau).

Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trả nợ. Ngân hàng yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả cho Ngân hàng 378.577.808 đồng (Trong đó nợ gốc 260.000.000 đồng, nợ lãi 118.557.808 đồng) và phải chịu lãi suất phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm ngày 13/01/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ nếu trường hợp không thanh toán các khoản nợ thì yêu cầu đưa tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất của bà Trần Thị N ra xử lý để thu hồi nợ.

- Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn ông Phan Văn T trình bày:

+ Ông thừa nhận ngày 25/8/2017 ông có ký hợp đồng vay vốn số:7508-LAV-2017-03552 với Ngân hàng, phương thức cho vay từng lần, số tiền vay là 260.000.000 đồng, mục đích sử dụng tiền vay: Nuôi tôm, cua. Thời hạn vay là: 12 tháng, lãi suất trong hạn 6,5%/năm, lãi suất quá hạn 9,75%/năm; ông thừa nhận từ khi vay đến nay ông chưa trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng. Ông đồng ý trả nợ cho Ngân hàng số tiền 378.577.808 đồng (Trong đó nợ gốc 260.000.000 đồng, nợ lãi 118.557.808 đồng) theo yêu cầu của Ngân hàng.

+ Ông thừa nhận khi vay bà Trần Thị N chết năm 2017, là mẹ ruột của ông có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản trên đất như Ngân

hàng đã trình bày trên. Phần đất thế chấp hiện do ông đang quản lý và sử dụng, tài sản trên đất hiện có 01 căn nhà ông cất năm 2017 và một phần nhà mồ có 04 ngôi mộ và 01 căn nhà lá cất năm 2022. Nay bà N mất, ông đồng ý đưa tài sản thế chấp cho Ngân hàng xử lý để thu hồi nợ.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 11/8/2022, bà Phan Thị S, bà Phan Thị N, ông Phan Văn T, bà Đặng Ngọc Đ có ý kiến nếu ông Phan Văn T không trả tiền vay cho Ngân hàng thì đồng ý cho Ngân hàng xử lý tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất để thu hồi nợ.

Đối với bà Phan Thị M, bà Phan Thị V đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng bà Mừng và bà Vui vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của Ngân hàng.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam. Buộc ông T trả tiền gốc và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam thuộc lĩnh vực tranh chấp về hợp đồng vay tài sản; ông Phan Văn T là bị đơn, có nơi cư trú tại ấp Trống Vàm, xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án bà Phan Thị S, bà Phan Thị N, ông Phan Văn T, bà Đặng Ngọc Đ là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có ý kiến xin vắng mặt không tham gia phiên tòa; bà Phan Thị M, bà Phan Thị V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Phan Thị S, bà Phan Thị N, ông Phan Văn T, bà Đặng Ngọc Đ, Phan Thị M, bà Phan Thị V.

[3] Về nội dung khởi kiện:

3.1. Tại phiên tòa ông Phan Văn T thừa nhận ngày 25/8/2017 ông có ký hợp đồng tín dụng số 7508-LAV-2017-03552 với Ngân hàng NNPTNT - Chi nhánh huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau để vay số tiền là 260.000.000 đồng, mục đích sử dụng tiền vay: Nuôi tôm, cua. Thời hạn vay là: 12 tháng, lãi suất trong hạn 6,5%/năm, lãi suất quá hạn 9,75%/năm, từ khi vay đến nay ông không có trả vốn và lãi suất cho Ngân hàng. Ngoài ra ông cũng thừa nhận Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với ông, yêu cầu ông thanh toán các khoản nợ cụ thể là biên bản làm việc ngày 17/6/2020, ngày 29/10/2020 và ngày 09/4/2021 nhưng ông không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Căn cứ vào quy định của hợp đồng, ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng, do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T thanh toán

cho Ngân hàng tổng số tiền là 378.577.808 đồng (Trong đó nợ gốc 260.000.000 đồng, nợ lãi 118.557.808 đồng) là có căn cứ chấp nhận.

[3.3] Xét yêu cầu xử lý hợp đồng thế chấp tài sản: Hội đồng xét xử nhận thấy để đảm bảo cho khoản vay tiền của ông T, bà Trần Thị N có ký hợp đồng thế chấp tài sản số 17.17.PT.0031/HĐTC, ngày 21/8/2017 thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số M 701698 do Ủy ban nhân huyện Cái Nước cấp ngày 24/4/1999 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị N; tài sản nêu trên tọa lạc tại Ấp Trống Vàm, xã Phú Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau (Nay là ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau) có đăng ký xác nhận tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo đúng quy định của pháp luật nên hợp đồng thế chấp đã phát sinh hiệu lực.

[3.4] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ phần đất thế chấp có diện tích 23.300m², thuộc thửa số 10, 11, tờ bản đồ số 03, trên phần đất hiện có một nhà mộ có 04 ngôi mộ, 01 nhà cấp 4 xây dựng năm 2017, 01 nhà lá phía sau xây dựng năm 2017 hiện, 01 nhà lá xây dựng khoảng năm 2022 và một số cây ăn trái. Phần đất do ông Phan Văn T và bà Đặng Ngọc Đ quản lý, sử dụng. Theo các điều khoản thỏa thuận tại hợp đồng thế chấp thì bên vay là ông Phan Văn T, bà Trần Thị N thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ vay tiền đối với Ngân hàng. Vì vậy, tất cả tài sản trên phần đất thế chấp được xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng trong trường hợp ông T không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

[3.5] Tại biên bản ghi lời khai ngày 11/8/2022, bà Phan Thị S, bà Phan Thị N, ông Phan Văn T, bà Đặng Ngọc Đ đều có ý kiến trình bày nếu ông Phan Văn T không trả tiền vay cho Ngân hàng thì đồng ý cho Ngân hàng xử lý tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất để thu hồi nợ.

[3.6]. Trong quá trình giải quyết vụ án phía bà Phan Thị M, bà Phan Thị V đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án cũng không gửi văn bản nêu ý kiến để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên bà M, bà V tự chịu hậu quả của việc không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

[4]. Phát biểu của Viện kiểm sát đề xuất về phần nội dung là có cơ sở nên được chấp nhận.

[5]. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam nên Ngân hàng không phải chịu án phí, Ngân hàng đã dự nộp án phí được nhận lại. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Phan Văn T phải chịu theo quy định. Ông T có đơn xin miễn tiền án phí do ông là thân nhân liệt sỹ, do đó ông T không phải chịu án phí có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 244; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 320, 323, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam. Buộc ông Phan Văn T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng NN tổng số tiền là 378.577.808 đồng (Ba trăm bảy mươi tám triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm không tám đồng). Trong đó nợ gốc 260.000.000 đồng, nợ lãi 118.557.808 đồng và lãi phát sinh sau ngày 13/01/2023 đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 7508-LAV-2017-03552 ngày 25/8/2017.

Tiếp tục duy trì tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số M 701698 do Ủy ban nhân huyện Cái Nước cấp ngày 24/4/1999 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị N; tài sản nêu trên tọa lạc tại ấp Trống Vàm, xã Phú Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau (Nay là ấp TV, xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau) để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng NN đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự 9.001.000 đồng (Chín triệu không trăm không một nghìn đồng), tại biên lai số 0017848 ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc ông Phan Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 18.928.890 đồng (Mười tám triệu chín trăm hai mươi tám nghìn tám trăm chín mươi đồng). Tuy nhiên, ông Phan Văn T là thân nhân liệt sỹ, theo quy định tại điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nên ông Phan Văn T không phải chịu án phí.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bình

